



HƯỚNG DẪN KÝ HỒ SƠ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH VÀ LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN

Để hoàn tất thủ tục Mở Tài khoản trực tuyến (EKYC), kính đề nghị Quý Khách hàng vui lòng in Hợp đồng Mở tài khoản mà hệ thống OCBS gửi qua email đã đăng ký, click vào các mục thông tin dịch vụ, ký tên theo Hướng dẫn bên dưới và gửi Hồ sơ về OCBS theo địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN OCBS

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 710 888 48 - Fax: 024 3944 5889

Hoặc Chi nhánh TP HCM

Địa chỉ: Tầng 2, 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028 710 888 48 - Fax: 028 3915 293

hoặc liên hệ **TỔNG ĐÀI CSKH: 024 777 01212** để được hỗ trợ (Cuộc gọi miễn phí qua Mobile App/Web Trading)

I. HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH VÀ LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN

a. Thông tin đầu tư:

- **Phần II, mục 1 (Hình 1):** Khách hàng click vào tùy theo mục tiêu đầu tư của cá nhân

II. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

1. Thông tin đầu tư

Mục tiêu đầu tư của Khách hàng	☐ Tăng tài sản	☐ Khác	
Mức độ chấp nhận rủi ro của Khách hàng	☐ Trung bình	☐ Cao	☐ Rất cao
Khả năng tài chính của Khách hàng	☐ Trung bình	☐ Khá	☐ Tốt
Thời hạn đầu tư của Khách hàng	☐ Ngắn hạn	☐ Trung hạn	☐ Dài hạn
Lợi nhuận kỳ vọng đạt được khi đầu tư chứng khoán	☐ Trung bình	☐ Cao	☐ Rất cao
Kinh nghiệm và kiến thức về đầu tư Chứng khoán	☐ Trung bình	☐ Khá	☐ Tốt

(Hình 1)

- **Phần II, mục 2 (Hình 2):** Khách hàng là người nội bộ/người có liên quan của người nội bộ và/hoặc sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên và/hoặc cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng và/hoặc thuộc đối tượng phải CBTT khi thực hiện giao dịch chứng khoán -> **Nếu có: khai báo đầy đủ; Nếu Không: gạch chéo phần này**

2. Tên công ty đại chúng/Quỹ đại chúng tại Việt Nam mà Khách hàng là người nội bộ và/hoặc người có liên quan của người nội bộ và/hoặc sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên và/hoặc cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng và/hoặc thuộc đối tượng phải CBTT khi thực hiện giao dịch chứng khoán:

Tên công ty đại chúng/Quỹ đại chúng	Mã CK	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Khách hàng thuộc đối tượng CBTT [Chọn (i)/(ii)/(iii)/(iv) tương ứng theo "Ghi chú"]
			☐ ≥ 5% ☐ < 5%	☐ (1) ☐ (2) ☐ (3) ☐ (4)
			☐ ≥ 5% ☐ < 5%	☐ (1) ☐ (2) ☐ (3) ☐ (4)
			☐ ≥ 5% ☐ < 5%	☐ (1) ☐ (2) ☐ (3) ☐ (4)

Ghi chú: (i) Người nội bộ được quy định tại Khoản 4 Điều 4 Luật chứng khoán 54/2019/QH14.
(ii) Người có liên quan của người nội bộ được quy định tại Khoản 4 Điều 4 Luật chứng khoán 54/2019/QH14.
(iii) Người sở hữu từ 5% trở lên vốn điều lệ của Công ty đại chúng; người sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đồng.
(iv) Cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng của Công ty ĐC, công ty ĐTCK đại chúng, thành viên sáng lập của quỹ đại chúng

(Hình 2)

- **Phần II, mục 3 (Hình 3):** Thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi/người có quyền thụ hưởng liên quan -> **Nếu có: khai báo đầy đủ; Nếu Không: click vào ô Không**

3. Thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi/người có quyền thụ hưởng liên quan (nếu có):

- Khách hàng vui lòng cho biết nếu có bất kỳ cá nhân/tổ chức nào đồng sở hữu/có quyền kiểm soát/có quyền lợi liên quan đến tài khoản được đề nghị mở ☐ Có ☐ Không
- Nếu chọn "Có" vui lòng điền các thông tin dưới đây:

Tên Cá nhân/Tổ chức:.....Quốc tịch:.....
CMND/CCCD/ Hộ chiếu/GCNDKDN:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....
Mối quan hệ với Khách hàng:.....

(Hình 3)

- **Phần II, mục 4 (Hình 4):** Thông tin liên quan đến Hoa Kỳ cho mục đích tuân thủ FATCA -> **Bắt buộc khai báo**

4. Thông tin liên quan đến Hoa Kỳ cho mục đích tuân thủ FATCA

• Khách hàng cá nhân ☐ (a) Khách Hàng là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ⁽ⁱ⁾ hoặc là đối tượng phải khai thuế tại Hoa Kỳ. ☐ (b) Khách Hàng không phải là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ nhưng có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ⁽ⁱⁱ⁾. ☐ (c) Khách Hàng không phải hai đối tượng trên. Ghi (i) "Là công dân hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ": bao gồm đối tượng có thẻ chủ xanh hoặc cá nhân lưu trú tại Hoa Kỳ ít nhất 31 ngày trong năm hiện tại và 183 ngày trong giai đoạn 3 năm bao gồm năm hiện tại và 2 năm liên kế trước đó (ii) "Có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ": có một trong các dấu hiệu sau: - Có nơi sinh tại Hoa Kỳ - Có địa chỉ gửi/nhận thư hoặc địa chỉ thường trú tại Hoa Kỳ - Có số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ - Có chỉ định định kỳ chuyển khoản vào tài khoản tại Hoa Kỳ hay định kỳ nhận tiền từ tài khoản mở tại Hoa Kỳ - Có ủy quyền còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ - Có địa chỉ nhận thư hộ hoặc giữ thư tại Hoa Kỳ	• Khách hàng tổ chức ☐ (a) Khách Hàng được thành lập tại Hoa Kỳ hoặc thành lập theo pháp luật Hoa Kỳ hoặc chịu sự kiểm soát của một công dân/đối tượng cư trú Hoa Kỳ. ☐ (b) Khách Hàng có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ⁽ⁱⁱⁱ⁾. ☐ (c) Khách Hàng không phải hai đối tượng trên. Ghi (iii) "Có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ": có một trong các dấu hiệu sau chú - Có nhà đầu tư/cổ đông/chủ sở hữu là công dân/đối tượng cư trú Hoa Kỳ - Có địa chỉ đăng ký tại Hoa Kỳ - Có địa chỉ gửi/nhận thư hoặc địa chỉ thường trú tại Hoa Kỳ - Có số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ - Có chỉ định định kỳ chuyển khoản vào tài khoản tại Hoa Kỳ hay định kỳ nhận tiền từ tài khoản mở tại Hoa Kỳ - Có ủy quyền còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ - Có địa chỉ nhận thư hộ hoặc giữ thư tại Hoa Kỳ
--	---

• Cam kết và xác nhận của Khách hàng

- Bằng cách tích chọn vào các ô thích hợp ở trên và ký xác nhận trên Hợp đồng này, Khách hàng cam đoan các thông tin được kê khai là chính xác và hoàn chỉnh.
- Khách hàng cam kết sẽ thông báo cho OCBS ngay khi có sự thay đổi về các thông tin đã kê khai như trên.
- Khách hàng có trách nhiệm tự xác định tình trạng FATCA của mình, trong trường hợp Khách hàng tích chọn là (a) hoặc (b): Khách hàng cam kết cung cấp bộ tài liệu theo FATCA bao gồm mẫu đơn W9/W8-Ben (Khách hàng cá nhân) hoặc mẫu đơn W9/W8-Ben-E (Khách hàng tổ chức) (thông tin chi tiết và biểu mẫu, Khách hàng vui lòng truy cập <http://www.irs.gov/Forms-&-Pubs>) và/hoặc các tài liệu chứng minh theo yêu cầu của OCBS trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng này.
- Trường hợp Khách hàng **không** cung cấp bộ tài liệu theo FATCA cho OCBS trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng này thì Tài Khoản của Khách hàng được phân loại là "Tài Khoản chống đối".
- Khách hàng đồng ý cho OCBS truy cập tất cả các thông tin liên quan đến các tài khoản của Khách hàng mở tại OCBS. Đồng thời, cho mục đích tuân thủ các yêu cầu về rà soát khách hàng của FATCA, Khách hàng, theo đây, đồng ý cho OCBS báo cáo thông tin về các Tài Khoản của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan thuế có thẩm quyền, thực hiện khấu trừ thuế theo yêu cầu đối với Tổ chức tài chính tuân thủ FATCA.

(Hình 4)

b. Đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán (Hình 5)

- Khách hàng đọc kỹ Nội dung Dịch vụ và click chọn nếu đăng ký
- Thông tin Tài khoản thụ hưởng: được đăng ký tối đa 3 tài khoản ngân hàng. Trường hợp đăng ký Tài khoản KHÔNG CHÍNH CHỦ, bắt buộc Chủ tài khoản chứng khoán và Chủ tài khoản ngân hàng phải lên trực tiếp tại quầy. Tài khoản thụ hưởng trường hợp không đăng ký hoặc đăng ký không đủ 3 tài khoản thì gạch chéo các dòng trống

III. ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

☒ Chọn ☐ Hủy chọn

STT	Nội dung/Dịch Vụ Khách hàng đăng ký	Đăng ký	Ghi chú																				
1.	Loại tài khoản (Chọn <u>một</u> trong hai lựa chọn)	☐	Tài khoản giao dịch, lưu ký chứng khoán và thanh toán tiền tại OCBS																				
		☐	Tài khoản giao dịch, lưu ký chứng khoán tại OCBS và thanh toán tiền qua Ngân hàng liên kết: Số tài khoản: Tại ngân hàng:																				
2.	Phương thức giao dịch chứng khoán (Có thể chọn <u>nhiều</u> lựa chọn)	☐	Giao dịch qua Tổng đài điện thoại của OCBS (sử dụng số điện thoại định danh đã đăng ký tại Phần I)																				
		☐	Giao dịch qua web/app																				
3.	Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán (Chọn <u>một</u> trong hai lựa chọn)	☐	Ứng trước tiền bán chứng khoán thông thường																				
		☐	Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động																				
4.	Phương thức nhận thông báo từ OCBS (Có thể chọn <u>nhiều</u> lựa chọn)	☐	Nhận thông báo qua SMS (Đây là dịch vụ có thu phí. Thông báo sẽ được gửi đến số điện thoại nhận OTP và SMS Khách hàng đăng ký tại Mục I.1)																				
		☐	Nhận thông báo qua Email đã đăng ký tại Phần I																				
5.	Tài khoản thụ hưởng (Khách hàng cam kết (i) thông tin tài khoản thụ hưởng là chính xác, hợp pháp (ii) OCBS được miễn trừ mọi trách nhiệm, khiếu nại, khiếu kiện hoặc yêu cầu bồi thường từ Khách hàng hoặc bất kỳ bên thứ ba nào liên quan đến việc thực hiện lệnh rút tiền dựa trên thông tin tài khoản ngân hàng do Khách hàng cung cấp).	☐	<table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Họ tên người thụ hưởng</th> <th>Số tài khoản</th> <th>Tên ngân hàng</th> <th>Chi nhánh, Tỉnh / Thành phố</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	STT	Họ tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên ngân hàng	Chi nhánh, Tỉnh / Thành phố	1					2					3				
STT	Họ tên người thụ hưởng	Số tài khoản	Tên ngân hàng	Chi nhánh, Tỉnh / Thành phố																			
1																							
2																							
3																							

(Hình 5)

c. Hướng dẫn KH ký tên: KH ký tổng cộng 3 chữ ký (trang 1 + trang 3), nếu là KH tổ chức có thêm Mẫu dấu

Khách hàng (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)	Nhân viên mở tài khoản (Ký, ghi rõ họ tên)	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN OCBS (Ký tên, đóng dấu)
Khách hàng ký tên		

(Trang 1)

Chữ ký 1	Chữ ký 2	Mẫu dấu (nếu là tổ chức)
Khách hàng ký tên	Khách hàng ký tên	

II. HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Khách hàng (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)	Nhân viên mở tài khoản (Ký, ghi rõ họ tên)	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN OCBS (Ký tên, đóng dấu)
Khách hàng ký tên		

1

KHÁCH HÀNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Khách hàng ký tên

NV mở tài khoản

Đại diện OCBS

(Trang 10)